

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN Đ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH B

Bản án số: 20/2024/DS-ST

Ngày 07/6/2024

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh T
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đăng Th
Ông Vũ Trung T
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Văn P - Thư ký Tòa án huyện Đ, tỉnh B.
- *Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:* Ông Đoàn Lương H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2024/DSST ngày 17 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXX-ST ngày 02 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/QĐDS-ST ngày 23/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh B.

Địa chỉ: 25 Bis Nguyễn Thị Minh Kh, phường Bến Ng, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 62 915 916

Fax: (028) 62 915 900

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Th, sinh năm 1970-Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP phát triển TP Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 766/73/9 cánh mạng tháng 8, phường 5, quận T B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Quốc Thanh: Ông Hoàng Nguyễn Anh V, sinh năm 1980-Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh B-Ngân hàng TMCP phát triển TP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của ông Hoàng Nguyễn Anh V: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1979- Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP phát triển Tp Hồ Chí Minh - Chi nhánh B(có mặt).

Sau đây gọi tắt là Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh B.

+ Bị đơn: - Bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, sinh năm 1984 (vắng mặt).

CCCD số: 070184006929 cấp ngày: 10/05/2021; Nơi cấp: CCSQLHC về TTXH

Địa chỉ: Tổ 8, ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B.

- Ông Nguyễn Quang Hòa T, sinh năm 1983(xin vắng mặt).

CCCD số: 04508304421 cấp ngày: 15/05/2023; Nơi cấp: CCSQLHC về TTXH

Địa chỉ: Ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình làm việc và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh B - Đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn Hiệu trình bày:

Vào năm 2023, Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh đã cho vợ chồng bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh và ông Nguyễn Quang Hòa T vay số tiền 1.380.000.000 đồng theo các hợp đồng tín dụng sau:

+ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 20710/23MN/HĐTD ngày 14/08/2023, Khế ước nhận nợ số 20710/23MN/HĐTD ngày 15/08/2023, số tiền vay 800.000.000 đồng, lãi suất 12%/năm, thời hạn vay 12 tháng, ngày đến hạn trả 15/8/2024.

+ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 20711/23MN/HĐTD ngày 14/08/2023, Khế ước nhận nợ số 20711/23MN/HĐTD ngày 15/08/2023, số tiền vay 500.000.000 đồng, lãi suất 12%/năm, thời hạn vay 12 tháng, ngày đến hạn trả 15/8/2024.

+ Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số L23082112243226053 ngày 21/08/2023, lãi suất 30%/năm, thời hạn vay 36 tháng, ngày đến hạn trả 21/8/2024.

+ Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số L23082112244042077 ngày 21/08/2023, lãi suất 30%/năm, thời hạn vay 36 tháng, ngày đến hạn trả 21/8/2024.

+ Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số L23082112261763378 ngày 21/08/2023, lãi suất 30%/năm, thời hạn vay 36 tháng, ngày đến hạn trả 21/8/2024.

Hai bên thỏa thuận lãi suất vay thay đổi theo từng thời kỳ, mục đích vay: đầu tư chăm sóc vườn cao su, sầu riêng và chi tiêu dùng theo từng kế ước nhận nợ.

Khi vay bà Nh, ông T đã thế chấp tài sản đảm bảo cho các khoản vay như sau:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại thửa đất số 132, tờ bản đồ số 59, ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DK 841036, số vào sổ cấp GCN: (VP)09092/T T do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B cấp ngày 13/06/2023. Cập nhật chuyển nhượng CSH ngày 17/07/2023.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 15395/23MN/HĐBĐ ngày 14/08/2023 được công chứng tại Văn phòng công chứng B theo số công chứng 12817 quyền số 03/2023 TP/CC-SCC/HĐGD. Đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, tỉnh B ngày 14/08/2023.

Đến nay, bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh và ông Nguyễn Quang Hòa T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh B dẫn đến vi phạm hợp đồng tín dụng, kế ước nhận nợ và các thỏa thuận cam kết với Ngân hàng HD Bank- Chi nhánh B chưa trả gốc và lãi suất phần nào cả. Tính đến ngày 07/6/2024, bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, ông Nguyễn Quang Hòa T còn nợ Ngân hàng HD Bank - Chi

nhánh B tổng số tiền gốc và lãi suất là 1.550.764.173 đồng, trong đó: tiền gốc: theo Hợp đồng tín dụng 1.300.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 136.927.397 đồng; Lãi quá hạn: 4.910.638 đồng; Thẻ Tín dụng: 108.926.138 đồng. Bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh và ông Nguyễn Quang Hòa T đã vi phạm thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký với HD Bank-Chi nhánh B. Vì vậy, HD Bank-Chi nhánh B tiến hành khởi kiện thu hồi nợ đối với bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh và ông Nguyễn Quang Hòa T.

Nay Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh B yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh và ông Nguyễn Quang Hòa T phải thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và lãi suất cho Ngân hàng HD Bank-Chi nhánh B tính đến ngày 07/6/2024 với tổng số tiền là 1.550.764.173 đồng, trong đó: tiền gốc: Hợp đồng tín dụng 1.300.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 136.927.397 đồng; Lãi quá hạn: 4.910.638 đồng; Thẻ Tín dụng: 108.926.138 đồng

2. Buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, ông Nguyễn Quang Hòa T phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ, Thẻ tín dụng đã ký kết với HD Bank - Chi nhánh B kể từ sau ngày 07/6/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng HD Bank-Chi nhánh B.

3. Trường hợp bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, ông Nguyễn Quang Hòa T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng HD Bank-Chi nhánh B là Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa số 132, tờ bản đồ số 59, tọa lạc tại ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DK 841036, số vào sổ cấp GCN: (VP)09092/T T do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B cấp ngày 13/06/2023. Cập nhật chuyển nhượng chủ sở hữu ngày 17/07/2023. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 15395/23MN/HĐBĐ ngày 14/08/2023 được công chứng tại Văn phòng công chứng B theo số công chứng 12817 quyền số 03/2023 TP/CC-SCC/HĐGD. Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản đảm bảo được dùng để cản trừ nghĩa vụ trả nợ của bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, ông Nguyễn Quang Hòa T đối với Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh B.

Nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, ông Nguyễn Quang Hòa thì bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, ông Nguyễn Quang Hòa T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng HD Bank-Chi nhánh B.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh vắng mặt trong suốt qua trình tòa án giải quyết và xét xử vụ án.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quang Hòa T trình bày:

Vào năm 2023 ông T và vợ là Nguyễn Thị Huỳnh Nh có vay của Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh B tổng số tiền là 1.380.000.000 đồng theo các hợp đồng như sau:

+ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 20710/23MN/HĐTD ngày 14/08/2023, Khế ước nhận nợ số 20710/23MN/HĐTD ngày 15/08/2023,

+ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 20711/23MN/HĐTD ngày 14/08/2023, Khế ước nhận nợ số 20711/23MN/HĐTD ngày 15/08/2023,

+ Đề nghị kèm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm – dịch vụ

số L23082112243226053 ngày 21/08/2023,

+ Đề nghị kiểm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm – dịch vụ số L23082112244042077 ngày 21/08/2023,

+ Đề nghị kiểm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số L23082112261763378 ngày 21/08/2023,

Khi vay có thế chấp 01 quyền sử dụng đất diện tích 506,5m² và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất, thuộc thửa đất số 132, tờ bản đồ số 59, tọa lạc tại ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DK 841036, Số vào sổ cấp GCN: (VP)09092/T T do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B cấp ngày 13/06/2023. Cập nhật chuyển nhượng CSH ngày 17/07/2023 đứng tên bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, có lập Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 15395/23MN/HĐBĐ ngày 14/08/2023 được công chứng tại Văn phòng công chứng B theo số công chứng 12817 quyền số 03/2023 TP/CC-SCC/HĐGD. Đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, tỉnh B ngày 14/08/2023. Vợ chồng vay với mục đích là để đầu tư chăm sóc vườn cao su và sầu riêng, chi tiêu sinh hoạt trong gia đình đến nay vợ chồng ông T, bà Nh gặp khó khăn nên chưa trả được phần gốc và lãi nào cả.

Nay Ngân hàng HD bank - Chi nhánh B khởi kiện buộc ông T và bà Nh trả số tiền vay là 1.550.764.173 đồng (tính đến ngày 07/6/2024), trong đó: tiền gốc: 1.380.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 136.927.397 đồng; Lãi quá hạn: 4.910.638 đồng; Thẻ Tín dụng: 108.926.138 đồng thì ông T đồng ý trả nợ cho Ngân hàng HD bank-Chi nhánh B theo hợp đồng tín dụng và lãi suất theo yêu cầu của Ngân hàng HD Bank-Chi nhánh B nêu trên và phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng HD bank-Chi nhánh B. Ngoài ra ông T không có ý kiến gì nữa cả.

** Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

+ Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của đương sự.

+ Về nội dung vụ án: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh B là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện và buộc bà Nh, ông T phải có nghĩa vụ trả nợ vay và lãi suất cho Ngân hàng HD bank-Chi nhánh B tính đến ngày 07/6/2024 là 1.550.764.173 đồng; Trong đó: tiền gốc: Hợp đồng tín dụng 1.300.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 136.927.397 đồng; Lãi quá hạn: 4.910.638 đồng; Thẻ Tín dụng: 108.926.138 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, hỏi tại phiên Tòa và kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh tỉnh B “khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Do đồng bị đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh và ông Nguyễn Quang Hòa T, hiện cùng cư trú tại: Ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bà Nh vẫn vắng mặt. Bị đơn ông T có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông T và bà Nh là đúng quy định của pháp luật.

Nội dung vụ án: Ngân hàng HĐ bank - Chi nhánh B khởi kiện buộc ông T và bà Nh trả số tiền vay là 1.550.764.173 đồng (tính đến ngày 07/6/2024), trong đó: Tiền gốc: Hợp đồng tín dụng 1.300.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 136.927.397 đồng; Lãi quá hạn: 4.910.638 đồng; Thẻ Tín dụng: 108.926.138 đồng. Ngoài ra, bà Nh, ông T còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 08/6/20243 theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã thỏa thuận.

Trường hợp bà Nh, ông T không thanh toán hoặc thanh toán không đúng hạn các khoản nợ trên thì nguyên đơn Ngân hàng HĐ bank-Chi nhánh B có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mãi quyền sử dụng đất diện tích 506,5m² và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa số 132, tờ bản đồ số 59, tọa lạc tại ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DK 841036, Sổ vào sổ cấp GCN: (VP)09092/T T do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B cấp ngày 13/06/2023. Cập nhật chuyển nhượng CSH ngày 17/07/2023 đứng tên bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, đất tọa lạc tại Ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B theo hợp đồng thế chấp tài sản số: 15395/23MN/HĐBĐ ngày 14/08/2023 được công chứng tại Văn phòng công chứng B theo số công chứng 12817 quyền số 03/2023 TP/CC-SCC/HĐGD để thu hồi nợ cho Ngân hàng HĐ bank - Chi nhánh B.

[1] Qua quá trình thu thập chứng cứ, cũng như các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào năm 2023 ông Nguyễn Quang Hòa T và bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh là vợ chồng có lập hợp đồng giao dịch vay tiền của Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố Hồ Chí Minh-Chi nhánh B tổng số tiền là 1.380.000.000 đồng theo các hợp đồng tín dụng như sau:

+ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 20710/23MN/HĐTD ngày 14/08/2023, Khế ước nhận nợ số 20710/23MN/HĐTD ngày 15/08/2023, số tiền vay 800.000.000 đồng, lãi suất 12%/năm, thời hạn vay 12 tháng, ngày đến hạn trả 15/8/2024. Dư nợ đến ngày 07/6/2024 số tiền gốc 800.000.000 đồng và lãi suất trong hạn 84.263.015 đồng, lãi suất quá hạn 3.021.932 đồng.

+ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 20711/23MN/HĐTD ngày 14/08/2023, Khế ước nhận nợ số 20711/23MN/HĐTD ngày 15/08/2023, số tiền vay 500.000.000 đồng, lãi suất 12%/năm, thời hạn vay 12 tháng, ngày đến hạn trả 15/8/2024. Dư nợ đến ngày 07/6/2024 là 500.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 52.664.382 đồng, lãi quá hạn 1.888.706 đồng.

+ Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số L23082112243226053 ngày 21/08/2023, lãi suất 30%/năm, thời hạn vay 36 tháng, ngày đến hạn trả 21/8/2024. Dư nợ đến 07/6/2024 gốc và lãi suất là 70.280.099 đồng.

+ Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số L23082112244042077 ngày 21/08/2023, lãi suất 30%/năm, thời hạn vay 36 tháng,

ngày đến hạn trả 21/8/2024. Dự nợ đến 07/6/2024 gốc và lãi suất là 13.400.293 đồng.
+ Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số L23082112261763378 ngày 21/08/2023, lãi suất 30%/năm, thời hạn vay 36 tháng, ngày đến hạn trả 21/8/2024. Dự nợ đến 07/6/2024 gốc và lãi suất là 25.245.746 đồng.

[2] Khi vay có thế chấp 01 quyền sử dụng đất diện tích 506,5m² và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại thửa đất số 132, tờ bản đồ số 59, ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DK 841036, số vào sổ cấp GCN: (VP)09092/T T do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B cấp ngày 13/06/2023. Cập nhật chuyển nhượng CSH ngày 17/07/2023 đứng tên bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, có lập Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 15395/23MN/HĐBĐ ngày 14/08/2023 được công chứng tại Văn phòng công chứng B theo số công chứng 12817 quyền số 03/2023 TP/CC-SCC/HĐGD. Đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, tỉnh B ngày 14/08/2023. Mục đích là để đầu tư chăm sóc vườn cao su và sầu riêng, chi tiêu sinh hoạt trong gia đình, đến nay nên chưa trả phần gốc và lãi nào cả.

[3] Quá trình thu thập chứng cứ hiện nay ông T và bà Nh vẫn là vợ chồng (có trính lục kết hôn số 673/TLKH-BS ngày 11/12/2019 của UBND xã Đồng Tiến) chưa ly hôn, do đó Ngân hàng HĐ bank-Chi nhánh B khởi kiện buộc bà Nh và ông T có trách nhiệm cùng trả nợ vay là phù hợp với quy định của Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2024. Quá trình làm việc ông T cũng đồng ý trả nợ cho Ngân hàng, do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng HĐ bank - Chi nhánh B và cần buộc ông T và bà Nh cùng có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng HĐ bank-Chi nhánh B.

Nay Ngân hàng HĐ Bank - Chi nhánh B yêu cầu bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, ông Nguyễn Quang Hòa T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng HĐ Bank - Chi nhánh B tính đến 07/6/2024 là gốc vay, cụ thể: Hợp đồng tín dụng 1.300.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 136.927.397 đồng; Lãi quá hạn: 4.910.638 đồng; Thẻ Tín dụng gốc và lãi suất: 108.926.138 đồng, tổng cộng gốc và lãi phải trả là 1.550.764.173 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng HĐ Bank - Chi nhánh B được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 227, 228 và 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các điều 275, 280, 323, 463, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
Áp dụng Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh B.

1. Buộc bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh và ông Nguyễn Quang Hòa T phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh B tổng số tiền, gốc và lãi tính đến ngày 07/6/2024 là 1.550.764.173 đồng (*Một tỷ năm trăm năm mươi triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn một trăm bảy mươi ba đồng*), trong đó: Tiền gốc vay: Hợp đồng tín dụng 1.300.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 136.927.397 đồng; Lãi quá hạn: 4.910.638 đồng; Thẻ Tín dụng gốc và lãi suất: 108.926.138 đồng.

Ngoài ra, bà Nh, ông T còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/10/2023 theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định trong hợp đồng tín dụng số: 20710/23MN/HĐTD ngày 14/08/2023, Khế ước nhận nợ số 20710/23MN/HĐTD ngày 15/08/2023; Hợp đồng tín dụng hạn mức số 20711/23MN/HĐTD ngày 14/08/2023, Khế ước nhận nợ số 20711/23MN/HĐTD ngày 15/08/2023; Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số L23082112243226053 ngày 21/08/2023; Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số L23082112244042077 ngày 21/08/2023; Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ số L23082112261763378 ngày 21/08/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Sau khi bà Nh, ông T hoàn tất nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên thì Ngân HD bank -Chi nhánh B có trách nhiệm trả lại toàn bộ bản chính giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho bà Nh, ông T.

Trường hợp bà Nh, ông T không thanh toán hoặc thanh toán không đúng hạn các khoản nợ trên thì nguyên đơn Ngân hàng HD bank - Chi nhánh B có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi quyền sử dụng đất diện tích 506,5m² và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất, thuộc thửa số 132, tờ bản đồ số 59, tọa lạc tại ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DK 841036, Sổ vào sổ cấp GCN: (VP)09092/T T do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B cấp ngày 13/06/2023. Cập nhật chuyển nhượng CSH ngày 17/07/2023 đứng tên bà Nguyễn Thị Huỳnh Nh, đất tọa lạc tại Ấp Minh H, xã T T, huyện Đ, tỉnh B theo hợp đồng thế chấp tài sản số: 15395/23MN/HĐBĐ ngày 14/08/2023 được công chứng tại Văn phòng công chứng B theo số công chứng 12817 quyền số 03/2023 TP/CC-SCC/HĐGD để thu hồi nợ.

Số tiền thu được sau khi phát mãi tài sản nếu không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì bà Nh, ông T có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi đủ cho Ngân hàng HD bank - Chi nhánh B, trường hợp còn dư thì trả lại cho bà Nh, ông T.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

2/ Về chi phí tố tụng: Áp dụng Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Bị đơn bà Nh, ông T phải thanh toán cho Ngân hàng HĐ Bank - Chi nhánh B số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tài sản.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Bị đơn bà Nh, ông T phải chịu án phí dân sự có giá ngạch: 58.522.925 đồng (*Năm mươi tám triệu năm trăm hai mươi hai nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng*).

2.2. Nguyên đơn Ngân hàng HĐ Bank - Chi nhánh B không phải chịu án phí, Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ trả lại cho Ngân hàng HĐ Bank - Chi nhánh B số tiền tạm ứng án phí 27.000.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu đồng*) đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0010021 ngày 17/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh B.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh B;
- CC THADS H. Đ;
- VKSND Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh T